UBND TỈNH HÀ TĨNH **SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 476 /HD-SVHTTDL	*Hà Tĩnh, ngày 01 tháng 10 năm 2026*

HƯỚNG DẪN
Thực hiện tiêu chí, nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trong xây dựng xã nông thôn mới và xã nông thôn mới hiện đại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 51/2025/QĐ-TTg ngày 29/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 42/2025/QĐ-TTg ngày 12/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ Hướng dẫn số 1984/HD-BVHTTDL ngày 14/4/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và điều kiện tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 09/03/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt danh sách xã nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3 trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/09/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 - 2030;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện tiêu chí, nội dung thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trong xây dựng xã nông thôn mới và xã nông thôn mới hiện đại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 – 2030.

Phần 1
ĐỐI VỚI XÃ NÔNG THÔN MỚI

I. ĐỐI TƯỢNG ĐÁNH GIÁ

1. Xã nhóm 1 (08 xã): Cẩm Bình, Cổ Đạm, Đan Hải, Nghi Xuân, Thạch Hà, Thạch Khê, Thạch Lạc, Tiên Điền.

2. Xã nhóm 2 (47 xã): Can Lộc, Cẩm Duệ, Cẩm Hưng, Cẩm Lạc, Cẩm Trung, Cẩm Xuyên, Đồng Lộc, Đồng Tiến, Đông Kinh, Đức Đồng, Đức Minh, Đức Quang, Đức Thịnh, Đức Thọ, Gia Hanh, Hà Linh, Hồng Lộc, Hương Bình, Hương Đô, Hương Khê, Hương Phố, Hương Sơn, Hương Xuân, Kim Hoa, Kỳ Anh, Kỳ Hoa, Kỳ Khang, Kỳ Lạc, Kỳ Thượng, Kỳ Văn, Kỳ Xuân, Lộc Hà, Mai Hoa, Mai Phụ, Phúc Trạch, Sơn Giang, Sơn Tiến, Thạch Xuân, Thiên Cầm, Thượng Đức, Toàn Lưu, Trường Lưu, Tùng Lộc, Tứ Mỹ, Việt Xuyên, Xuân Lộc, Yên Hòa.

3. Xã nhóm 3 (05 xã): Sơn Hồng, Sơn Kim 1, Sơn Kim 2, Sơn Tây, Vũ Quang.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

Xã đạt tiêu chí về phát triển văn hóa quy định tại mục 5.1 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh là xã đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Cơ sở vật chất văn hóa

a) Trung tâm Văn hóa, Thể thao xã

- Vị trí trung tâm xã, tách biệt với trụ sở cơ quan hành chính; đảm bảo giao thông thuận lợi, người dân dễ tiếp cận; quy mô 250 chỗ ngồi trở lên.

- Có hội trường đa năng, các phòng chức năng (thông tin truyền thanh; sinh hoạt câu lạc bộ văn nghệ - thể thao) và công trình phụ trợ (vệ sinh, bể nước, bãi xe, cây xanh, đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp).

- Có đủ trang thiết bị: Âm thanh, ánh sáng, phông, bàn ghế, nhạc cụ, màn hình chiếu, công cụ kỹ thuật số ứng dụng trên môi trường số; dụng cụ tập luyện TDTT ngoài trời và thiết bị vui chơi giải trí cho trẻ em.

- Sân vận động xã ở vị trí trung tâm, diện tích tối thiểu 10.000 m2; có hàng rào bảo vệ, cổng, hệ thống thoát nước và mặt sân luôn sạch sẽ (khuyến khích các xã xây dựng thêm nhà thể thao, bể bơi, điểm vui chơi giải trí...).

b) Thư viện công cộng cấp xã

- Diện tích tối thiểu đạt 200m2/công trình trở lên; không gian phòng đọc tối thiểu 40m^2; bố trí ở gần dân cư, vị trí giao thông thuận tiện.

- Có tài nguyên thông tin, sách, báo (tối thiểu 2.000 bản sách và một số các đầu báo, tạp chí).

- Có các phương tiện, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ công tác thư viện theo Luật Thư viện 2019 và Nghị định số 93/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

c) Nhà văn hóa thôn

- 100% thôn có Nhà văn hóa bảo đảm phục vụ nhu cầu hội họp, sinh hoạt thôn; diện tích quy hoạch từ 500m^2 trở lên.

- Có trang thiết bị âm thanh, ánh sáng, khánh tiết, bàn, ghế.

- Có biển tên, bảng niêm yết tuyên truyền nội dung danh hiệu Gia đình văn hóa, Thôn văn hóa và Tiêu chí ứng xử trong gia đình.

- Có điểm lắp đặt các dụng cụ tập luyện TDTT ngoài trời và các thiết bị vui chơi cho trẻ em (05 thiết bị trở lên).

- Có quy chế hoạt động, vận hành đúng chức năng, hiệu quả.

d) Khu thể thao thôn

Diện tích quy hoạch tối thiểu từ 2.000m2 trở lên; có cổng, hàng rào bảo vệ, hệ

thống thoát nước mặt sân và bảo đảm luôn sạch sẽ; có lắp đặt đầy đủ thiết bị, dụng cụ phù hợp loại hình môn thể thao. Khuyến khích quy hoạch sân bóng đá.

Lưu ý: Đối với các thôn hình thành sau sáp nhập, có nhiều điểm nhà văn hóa - khu thể thao: UBND xã soát xét lựa chọn điểm nhà văn hóa phù hợp, thuận lợi nhất làm điểm sinh hoạt chính của thôn, các điểm còn lại tiếp tục duy tu, bảo quản sử dụng làm điểm lẻ phục vụ hoạt động câu lạc bộ vui chơi giải trí, thể dục thể thao cộng đồng, sinh hoạt cụm dân cư, tránh tình trạng để hoang hoặc tự ý chuyển đổi công năng khi chưa có ý kiến của cơ quan cấp trên.

2. Hoạt động văn hóa, thể thao

a) Hoạt động văn hóa, thể thao xã

- Hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng tối thiểu 04 cuộc/năm; hoạt động thi đấu thể thao quy mô toàn xã tối thiểu 05 giải/năm

- Có từ 02 đến 04 câu lạc bộ văn hóa, thể thao được thành lập và hoạt động thường xuyên, thu hút đông đảo người dân thường trú trên địa bàn tham gia.

- Có tối thiểu 35% hộ gia đình và 45% người dân trên địa bàn xã tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên (đối với xã nhóm 1 và nhóm 2);

- Có tối thiểu 30% hộ gia đình và 40% người dân trên địa bàn xã tham gia tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên (đối với xã nhóm 3).

b) Hoạt động thư viện xã

- Thư viện mở cửa phục vụ người dân: tối thiểu 03 ngày/tuần.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông thư viện và phát triển văn hóa đọc: tối thiểu 04 hoạt động/năm (đối với xã nhóm 1); 03 hoạt động/năm (đối với xã nhóm 2); 02 hoạt động/năm (đối với xã nhóm 3).

- Có ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thư viện; kết nối, liên thông với thư viện công cộng cấp tỉnh.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và các thiết chế văn hóa, giáo dục khác trên địa bàn tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người dân tại cơ sở.

c) Hoạt động Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn

- 100% Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn có ít nhất 01 câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật hoặc câu lạc bộ thực hành di sản văn hóa phi vật thể và có ít nhất 01 câu lạc bộ thể dục, thể thao hoạt động theo hướng dẫn của xã, cụ thể:

+ Câu lạc bộ thành lập tại Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, được cấp có thẩm quyền công nhận và được hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ;

+ Câu lạc bộ được đầu tư trang thiết bị hoạt động phù hợp với loại hình hoạt động và hỗ trợ kinh phí hoạt động từ các nguồn hợp pháp.

- Thôn có mô hình thư viện cộng đồng hoặc phòng đọc, tủ sách phục vụ cộng đồng (từ 500 bản sách trở lên).

d) Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở

- 100% hương ước, quy ước được xây dựng và thực hiện theo quy định pháp luật, có nội dung giáo dục đạo đức, lối sống và hệ giá trị gia đình.

- 100% lễ hội truyền thống trên địa bàn được bảo tồn, phục dựng và tổ chức đáp ứng điều kiện về môi trường văn hóa, hướng tới phát triển du lịch.

- 100% thôn đạt danh hiệu "Thôn văn hóa" (đối với xã nhóm 1).

- 95% trở lên thôn đạt danh hiệu "Thôn văn hóa" (đối với xã nhóm 2 và nhóm 3).

đ) Phòng, chống bạo lực gia đình

- Có mô hình phòng, chống bạo lực gia đình hoạt động theo hướng dẫn số 1467/BVHTTDL-GĐ ngày 13/5/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Tỷ lệ số vụ bạo lực gia đình hàng năm được phát hiện, giải quyết theo quy định của pháp luật: đạt từ 98% trở lên (đối với xã nhóm 1); đạt từ 95% trở lên (đối với xã nhóm 2); đạt từ 93% trở lên (đối với xã nhóm 3).

3. Di sản văn hóa

100% di tích cấp quốc gia trở lên (nếu có) hoàn thành việc lập nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

95% di tích cấp quốc gia đặc biệt và 70% di tích cấp quốc gia trở lên trên địa bàn (nếu có) được tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đáp ứng theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các điều kiện về môi trường.

100% di tích cấp quốc gia trở lên trên địa bàn (nếu có) có chương trình giáo dục di sản văn hóa. Xây dựng nội dung và tổ chức các chương trình tuyên truyền, học tập ngoại khoá để tìm hiểu giá trị về di sản văn hóa vật thể; di sản văn hóa phi vật thể, di sản tư liệu; giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, về truyền thống lịch sử, văn hóa, tinh thần yêu nước và những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Việt Nam.

Định kỳ hàng năm, cộng đồng, chủ sở hữu di sản văn hóa trên địa bàn (nếu có) được tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tối thiểu 01 cuộc/năm.

Định kỳ hàng năm, di sản văn hóa phi vật thể của địa phương (nếu có) được thực hành, truyền dạy với sự tham gia của các nghệ nhân người thực hành di sản và cộng đồng chủ thể di sản: 03 cuộc/năm (đối với xã nhóm 1); 02 cuộc/năm (đối với xã nhóm 2 và xã nhóm 3).

4. Chuyển đổi số và dữ liệu số

- Hoạt động quản lý nhà nước về văn hóa, nghệ thuật của UBND xã được tin học hóa, chuyển đổi số.

+ 100% văn bản được triển khai trên nền tảng số trong môi trường internet.

+ Thông tin, tuyên truyền triển khai trên nền tảng số.

+ Số hóa dữ liệu và cập nhật, lưu trữ, báo cáo thông tin trên nền tảng số.

- 100% các đơn vị hoạt động văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn xã được tin học hóa, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ.

- Xã có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông và 100% thôn, tổ dân phố có cụm thu phát thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông hoạt động.

- Xã có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông (hoặc đài truyền thanh xã) sử dụng phương thức truyền đưa tín hiệu âm thanh, dữ liệu trên hạ tầng viễn thông, Internet.

- 100% thôn có cụm thu phát thanh là một thành phần của hệ thống truyền thanh xã ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông; lắp đặt vị trí trung tâm thôn để thuận lợi cung cấp thông tin thiết yếu đến toàn thể người dân.

5. Hồ sơ minh chứng kết quả thực hiện xã nông thôn mới

- Kế hoạch hoạt động văn hóa, thể thao hằng năm của UBND xã.

- Trích lục quy hoạch đất xây dựng hạ tầng thiết chế văn hóa, thể thao (đối với nhà văn hóa xã, thôn có bản sao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

- Danh mục hương ước của cộng đồng dân cư được UBND xã công nhận.

- Bản sao quyết định tặng danh hiệu "Thôn văn hóa".

- Báo cáo của UBND xã về kết quả hoạt động văn hóa, thể thao; hoạt động thư viện; bảng thống kê số liệu về gia đình thể thao, người tập thể thao thường xuyên hằng quý, 6 tháng, cả năm.

- Quyết định thành lập mô hình phòng chống bạo lực gia đình; báo cáo số liệu bạo lực gia đình.

- Quy chế hoạt động của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn và hồ sơ câu lạc bộ thành lập hoạt động tại thôn.

- Các văn bản quy hoạch di tích, chương trình giáo dục di sản, quyết định mở lớp truyền dạy, danh sách tập huấn di sản (nếu có).

- Báo cáo tổng hợp kết quả và tự đánh giá (đạt hoặc chưa đạt) các nội dung tiêu chí theo Hướng dẫn này.

- Các văn bản, hồ sơ khác liên quan minh chứng thêm kết quả thực hiện.

Phần 2

ĐỐI VỚI XÃ NÔNG THÔN MỚI HIỆN ĐẠI

I. ĐỐI TƯỢNG ĐÁNH GIÁ

Các xã nông thôn mới được Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận đạt xã nông thôn mới giai đoạn 2026-2030.

II. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ

1. Xã đạt tiêu chí 2.5 Phụ lục 2 (Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại

thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 – 2030) ban hành kèm theo Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh là xã đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Có thư viện điện tử/không gian đọc số tại xã.

Có thư viện đáp ứng nội dung hướng dẫn tại điểm b khoản 1 mục I Phần 1 Hướng dẫn này và có phương tiện, thiết bị kết nối internet, kết nối tài nguyên số, dữ liệu số (khuyến khích lắp đặt ít nhất từ 04 máy tính trở lên).

b) Có hạ tầng truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin – viễn thông.

Xã có đài truyền thanh thông minh hoặc thiết bị truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông kết nối hệ thống thông tin nguồn của tỉnh và trung ương.

c) Có hệ sinh thái truyền thông đa nền tảng như: fanpage facebook, zalo OA, kênh video youtube, kênh video tiktok và các nền tảng truyền thông tương tự; nội dung truyền thông được sản xuất đa phương tiện gồm video, hình ảnh, podcast…

d) Tỷ lệ người dân tiếp cận thông tin qua nền tảng số đạt tối thiểu 70% (tiếp cận thông tin qua các nền tảng trên môi trường internet và qua các phương tiện truyền thanh, truyền hình số…).

đ) Có bản đồ số tích hợp mã QR có nội dung quảng bá số về du lịch giúp người dân và du khách tra cứu nhanh để xem thông tin, hình ảnh, video thuyết minh và sơ đồ di chuyển tại các điểm di tích, danh thắng, du lịch cộng đồng…

Khuyến khích du lịch thực tế ảo giúp người dân và du khách quan sát toàn cảnh 360^0 mô phỏng không gian thực về các điểm du lịch, di tích, danh thắng và cảnh quan thiên nhiên của địa phương thông qua các phương tiện, thiết bị công nghệ tương thích.

2. Xã đạt các tiêu chí: 4.7; 4.8; 4.9; 4.10; 4.11 tại Phụ lục 2 (Bộ tiêu chí xã nông thôn mới hiện đại thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 – 2030) ban hành kèm theo Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/9/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh là xã đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

a) Chỉ tiêu: Tổ chức quản lý, bảo tồn giá trị di tích trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

- Luật Di sản văn hóa năm 2024.

- Quyết định số 71/2026/QĐ-UBND ngày 25/9/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh ban hành quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

b) Phục dựng và duy trì không gian văn hóa truyền thống; các lễ hội, trò chơi dân gian.

- Xã có ít nhất 01 mô hình không gian văn hóa truyền thống, mô phỏng đời sống sinh hoạt của con người, làng quê xưa. Mô hình trưng bày các công cụ sản xuất, đồ dùng sinh hoạt, trang phục, nhạc cụ, hình ảnh, tư liệu… cùng với không gian diễn xướng nghệ thuật, phong tục tập quán của người dân trê địa bàn.

- Tổ chức lễ hội và phục dựng các lễ hội, trò chơi dân gian của địa phương.

c) Bảo tồn dân ca Ví, Giặm và thực hành các loại hình văn hóa của địa phương.

- 100% thôn trên địa bàn xã có mô hình câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm hoạt động thường xuyên, định kỳ và có tham gia phục vụ các sự kiện ở địa phương.

- Xã tổ chức hội thi dân ca Ví, Giặm quy mô cấp xã ít nhất 01 cuộc/năm.

- Tổ chức biểu diễn các loại hình văn hóa của địa phương (nếu có) ít nhất 02 lần/năm.

d) Lựa chọn, phát huy các phong tục tập quán, lối sống tốt đẹp của địa phương; xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- UBND xã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng đời sống văn hóa; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- 100% hương ước thôn có quy định thực hiện các phong tục tập quán, lối sống tốt đẹp và nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

đ) Phát huy thực hiện hương ước và các quy tắc ứng xử công đồng.

- Hương ước được phổ biến, công khai đến tận hộ gia đình, người dân trên dịa bàn thôn.

- 100% hộ gia đình trên địa bàn xã thực hiện tốt các quy định về xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Ban hành bộ quy tắc ứng xử chung (của người địa phương) và triển khai phổ biến đến người dân.

3. Thành phần hồ sơ minh chứng xã nông thôn mới hiện đại

- Văn bản của UBND xã chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng đời sống văn hóa; nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Hồ sơ câu lạc bộ dân ca Ví, Giặm.

- Kế hoạch tổ chức lễ hội và phục dựng lễ hội, trò chơi dân gian.

- Danh mục lễ hội truyền thống, trò chơi dân gian trên địa bàn được bảo tồn, phục dựng.

- Hương ước có nội dung quy định thực hiện các phong tục tập quán, lối sống tốt đẹp và xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.

- Quyết định ban hành các quy tắc ứng xử.

- Báo cáo tổng hợp kết quả tự đánh giá (đạt hoặc chưa đạt) so với nội dung Hướng dẫn này.

Phần 3

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Phòng Quản lý Thể dục thể thao và Gia đình:

+ Là đầu mối, chủ trì hướng dẫn các xã trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện các nội dung tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới hiện đại giai đoạn 2026-2030 trên lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

+ Chịu trách nhiệm thẩm định và lập báo cáo thẩm định nội dung tiêu chí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trình lãnh đạo Sở ký ban hành gửi UBND tỉnh và cơ quan tổng hợp.

- Các phòng: Quản lý Văn hóa, Quản lý Báo chí và Xuất bản, Quản lý Du lịch và các đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng nhiệm vụ liên quan có trách nhiệm phối hợp với Phòng Quản lý Thể dục thể thao và Gia đình hướng dẫn các chỉ tiêu, nội dung thộc lĩnh vực phụ trách.

2. Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ Quyết định số 68/2026/QĐ-UBND ngày 16/09/2026 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về cụ thể hóa Bộ tiêu chí xã nông thôn mới thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2026 – 2030 và Hướng dẫn này tổ chức rà soát và xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện đạt tiêu chí.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nội dung tại Hướng dẫn này và lập báo cáo đánh giá khối lượng, tiến độ hoàn thành gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 20 hằng tháng.

3. Các nội dung khác

Các nội dung chưa được đề cập tại Hướng dẫn này thì thực hiện theo Hướng dẫn số 1984/HD-BVHTTDL ngày 14/4/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện nội dung tiêu chí thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và điều kiện tỉnh, thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026 - 2030 trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch.

Khi các văn bản trích dẫn tại Hướng dẫn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các địa phương phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch bằng văn bản (hoặc điện thoại số 0915 084 084) để được giải đáp, hướng dẫn tháo gỡ./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Văn phòng NTM tỉnh;
- UBND các xã;
- Giám đốc, các Phó GĐ Sở;
- Lưu: VT, QLTDTT&GĐ.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ VĂN HÓA THỂ THAO & DU LỊCH
TỈNH HÀ TĨNH

Trần Xuân Lương